TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/DS-ST
Ngày: 17-5-2022
V/v bồi thường thiệt ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tuấn Lam.

2. Bà Ngô Thị Lệ Nga.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hồ Thị Y Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Thái Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2022, về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST- DS ngày 21 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Trương Thị N, sinh năm 1976. Địa chỉ cư trú: ấp L, xã A, huyện HN, tỉnh ĐT. Có mặt.

2 *Bị đơn*: Ông Hồ Văn Đ, sinh năm 1950. Người đại diện hợp pháp cho ông Hồ Văn Đ theo ủy quyền là chị Hồ Kim N, sinh năm 1976 (*Văn bản ủy quyền ngày 14/02/2022*) Cùng địa chỉ cư trú: ấp L, xã A, huyện HN, tỉnh ĐT. Có mặt.

3 *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

3.1 Chị Hồ Kim N (tên khác: P), sinh năm 1976. Địa chỉ cư trú: ấp L, xã A, huyện HN, tỉnh ĐT. Có mặt.

3.2 Ông Trương Văn L, sinh năm 1940. Địa chỉ: 206/21/40 khu vực I, phường C, quận N, thành phố C. Người đại diện hợp pháp cho ông Trương Văn L theo ủy quyền là chị Trương Thị N, sinh năm 1976 (*Văn bản ủy quyền ngày 15/02/2022*). Địa chỉ cư trú: ấp L, xã A, huyện HN, tỉnh ĐT. Có mặt.

4. *Người làm chứng*: Ông Đinh Văn H, sinh năm 1957; Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1950; Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1951; Ông Đào Công T, sinh năm 1952; Bà Lê Thị T, sinh năm 1961; Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1960. Cùng địa chỉ cư trú: ấp L, xã A, huyện HN, tỉnh ĐT. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29/11/2021 và trong quá trình tiến hành tố tụng. Nguyên đơn chị Trương Thị N cũng là người đại diện theo ủy quyền của ông Trương Văn L, trình bày:

Nhà chị và nhà ông Đ đối diện nhau, ông Đ là dượng rễ của chị, vợ ông Đ là bà Trương Thị S là em ruột của cha chị là ông Trương Văn L đã có mâu thuẫn từ trước về việc tranh chấp đất. Ngày 14/6/2021 ông Đ chửi chị và ông L là "đồ ăn giựt tiền vàng của ông S", ông S là em ruột của ông L. Chị mới nói ông Đ là "sáng đêm nay ông chửi ở xóm ai cũng nghe", ông Đ liền chửi "đụ mẹ bây, tao chửi cả gia đình mày, chết mẹ mày luôn", ông Đ vươn tay chỉ vào mặt chị chửi, chị quơ tay ngang qua, ông Đ trượt cái ghế té xuống tại quán trước cửa nhà chị N. Sau đó, trước cửa nhà chị, ông Đ đánh vào mặt chị làm chị té xuống đất, lúc té xuống là ngang trước cửa nhà của bà Út H (đã chết) thì chị N và ông Đ cùng nhào tới đánh tới tấp vào người chị, ông Đ dùng chân đạp lên trên ngực chị rất nhiều cái làm chị chết xỉu tại chỗ không sao thở được, chị N dùng tay đánh vào mặt chị rất nhiều cái làm mặt chị bầm tím toàn thân đau nhức. Lúc đó, có sự chứng kiến của ông H, bà T, ông Năm Đ, ông Sáu T, không rõ họ tên, năm sinh và cùng xóm với chị. Ông L đã 83 tuổi, bị tai biến ở trong nhà đi bằng cây gậy ba chân bước ra thì chị N chạy tới trước cửa nhà chị bị ông L quơ cây gậy nên chị N té xuống và chị N nói ông L đánh chị N, khi ông L quơ gậy làm chị N té thì chị đã xỉu nên không rõ có ai chứng kiến không, nhưng cha chị chỉ quơ gậy một cái, lúc đó chị thấy chị N bị u một cục trên trán, chị N không có đi nằm viện điều trị. Chị không có đánh ông Đ, chị có cầm cây củi rượt ông Đ nhưng không đánh trúng được cái nào, con chị là anh D cũng không có đánh ông Đ, khi bị đánh chị quơ tay đại (lung tung), chị không có nắm cổ áo ông Đ, chỉ có nắm cổ áo chị N. Sau khi bị đánh, đầu chị bị u lên nhiều chỗ là thương tích do ông Đ, chị N gây ra, nhưng chị chỉ yêu cầu ông Đ bồi thường thiệt hại sức khỏe, không yêu cầu chị N bồi thường, do chị N là phụ nữ đánh chị sơ sài, còn ông Đ là đàn ông gây ra nhiều thương tích cho chị hơn. Sau sự việc xảy ra, con trai chị tên Phan Linh D, sinh năm 2006 đưa chị đi bệnh viện đa khoa Hồng Ngự điều trị, nằm viện 7 ngày, anh D là người đi nuôi chị ở bệnh viện, anh D làm thuê cho xưởng gỗ tư nhân, thu nhập bình quân mỗi ngày khoảng 300.000 đồng nhưng lúc chị bị đánh và điều trị thương tích thì anh D đã nghỉ làm, chị và chị N đều làm nghề dệt, thu nhập trung bình mỗi ngày khoảng từ 150.000 đồng – 190.000 đồng. Sau khi bị ông Đ, chị N đánh thì chị bị hết hồn, náo loạn, ngủ giật mình nên chị yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần, chứ người thân, bạn bè, hàng xóm không ai xa lánh, kỳ thị chị, người thân vẫn hỏi thăm sức khỏe của chị. Khi Công an xã hòa giải thì ông Đ thừa nhận có đánh, đạp lên ngực chị và thống nhất bồi thường cho chị 2.000.000 đồng tiền thuốc nhưng chị không đồng ý.

Chị yêu cầu ông Hồ Văn Đ bồi thường thiệt hại về sức khỏe gồm: Tiền thuốc 6.549.619 đồng, tiền công lao động người đi nuôi 6.750.000 đồng, tiền mất thu nhập người bệnh 8.850.000 đồng, tiền ăn uống chi phí hai người và tại bệnh viện 9.000.000 đồng, tiền xe hai người đi về 300.000 đồng (tiền xăng, xăng đò), tiền tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng. Tổng cộng 43.449.619 đồng. Chị không xác định được chị và anh D ăn bao nhiêu tiền mỗi ngày ở bệnh viện, nhưng khi nằm viện chị không ăn uống được chỉ uống sữa, mỗi ngày uống 5 bịch sữa, giá mỗi bịch sữa là 6.500 đồng, ăn thêm trái cây 120.000 đồng/ngày, bình thường ở nhà tiền ăn uống trong một ngày của chị và anh D mỗi người là 30.000 đồng. Tại phiên tòa chị N thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, đối với tiền thuốc chị yêu cầu bồi thường 4.815.619 đồng, tiền công người nuôi bệnh thì không yêu cầu, tiền ăn yêu cầu 2.528.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 10.000.000đ, tiền xe 300.000đ, tiền mất thu nhập 8.850.000đ. Tổng cộng yêu cầu ông Đ bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 26.493.619 đồng. Ngoài ra, không yêu cầu nào khác.

Chị Hồ Kim N yêu cầu ông Trương Văn L bồi thường thiệt hại về sức khỏe do bị ông L đánh với số tiền là 7.060.000 đồng, trong đó: Tiền xe honda ôm (ông D) ngày 17/6/2021 từ xã A đến BVĐK Hồng Ngự (đi về) 100.000 đồng; Tiền thuốc: 270.900 đồng (tiền thuốc, chụp x-quang); Tiền ngày công lao động: 10 ngày x 180.000đ = 1.800.000 đồng; Tiền ăn 07 ngày x 60.000đ = 420.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 03 tháng x 1.490.000đ = 4.470.000 đồng. Tổng cộng 7.060.000 đồng. Chị là người đại diện theo ủy quyền của ông L không thống nhất yêu cầu của chị Hồ Kim N, sau vụ xô xát thì qua hôm sau chị N đã đi làm bình thường chứ không có chuyện nghỉ làm 10 ngày. Công an xã có nói sẽ xử phạt chị, chị N mỗi người số tiền 750.000 đồng, phạt ông L, ông Đ mỗi người 2.500.000 đồng về việc gây rối làm mất trật tự công cộng, có ký tên vào biên bản nhưng chị không biết có phải biên bản phạt không, cũng không ai giao quyết định xử phạt và thu tiền.

Trong quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa.

* Bị đơn ông Hồ Văn Đ do chị Hồ Kim N đại diện theo ủy quyền cũng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, trình bày: Chị là con ruột của ông Hồ Văn Đ, ông Trương Văn L là cậu ruột của chị.

Vào buổi sáng ngày 16/6/2021 chị đang ở nhà thì nghe người ta cho hay là cha chị là ông Đ bị chị N đạp vô người té ghế tại quán ông D (chồng bà N, không biết họ tên, năm sinh, đối diện nhà ông Đ). Chị mới chạy ra để xem xét sự việc như thế nào. Lúc đó, chị không nhìn thấy ông Đ té, thấy ông Đ đứng bình thường, chị và chị N có cãi nhau qua lại, chị có nói với chị N "cha tao làm gì mà mày đánh ổng, ổng bị cao huyết áp đó…", ông Đ mới khuyên chị về nhà đi, chị mới quay lưng đi thì nghe tiếng người xung quanh la lên, nên chị quay mặt lại thì thấy chị N nắm lấy cổ áo của ông Đ xoay vòng tròn, chị không xác định được ông Đ có té xuống hay không, do lúc đó ông L từ phía sau lưng của chị cầm một cây tó (loại 5 chân làm bằng inox dành cho người cao tuổi) quơ lên để đánh vào lưng chị nhưng chị quay mặt lại nên trúng vào trán chị, khi đó chị không có té ngã xuống, chỉ xoay vòng vòng, cũng không nhớ ông L đánh trúng chị mấy lần, chị không có đánh lại ông L. Khi chị bình tĩnh lại thì thấy cha chị đang bị anh D (con chị N) và chị N dùng tay

đánh nên ông D thấy vậy can ngăn ra. Chị N chụp lấy cái cây củi vuông, không xác định dài bao nhiêu rượt ông Đ để đánh nhưng chưa đánh được do chị T, không rõ họ tên, năm sinh, chỉ biết ở xóm can ra, làm gãy ngón tay chị T.

Sau khi được hàng xóm can ông Đ vô nhà thay áo, 30 phút sau thì tiếp tục ra quán ông D uống cà phê. Chị N tiếp tục lấy cây củi để đánh ông Đ, ông D cho hay nên ông Đ quay lưng lại thì chị N đánh trúng vào vai ông Đ. Chị trong nhà nghe vậy tiếp tục chạy ra, lúc đó Công an xã A cũng đến can hai bên ra và mời về trụ sở làm việc. Tại buổi hòa giải có mặt chị, chị N và ông Đ nhưng không có mặt ông L, tại buổi làm việc, chị và ông Đ thừa nhận có làm mất trật tự công cộng, ông Đ không thừa nhận đánh chị N và thống nhất bồi thường 2.000.000 đồng, Công an xã có nói sẽ phạt chị và chị N mỗi người 750.000 đồng, phạt ông Đ, ông L mỗi người 2.500.000 đồng do gây rối làm mất trật tự công cộng nhưng chị không thống nhất và nói không ai đánh chị N hết, Công an xã có ghi biên bản nhưng không có đọc lại cho hai bên nghe, ông Đ cũng không tự đọc lại, lúc hòa giải thì chị có mặt, chị N ký tên trước, tới chị ký tên sau, sau khi ký tên chị N đi về, còn chị đi ra ngoài photocopy toa thuốc nên lúc ông Đ ký tên vào biên bản thì chị không có mặt. Ông Đ biết chữ và có làm việc trong Tổ hòa giải của Ban nhân dân ấp L nhưng không nhớ làm chức vụ gì. Nhưng sau đó chị, ông Đ, chị N, ông L đều không bị phạt tiền. Chỉ có chị N và ông L đánh chị và ông Đ chứ chị và ông Đ không có đánh được chị N, ông L. Ông L năm nay khoảng 82 tuổi chỉ già yếu chứ không có bị tai biến.

Sau khi bị ông L đánh vào trán, bàn chân chị bị sưng lên, ngoài ra không trúng vị trí nào nữa. Công an xã tên K kêu chị đi nằm viện đi mới giải quyết tiếp nhưng chị thấy bà con dòng họ nên muốn bỏ qua nhưng qua ngày hôm sau thấy nhức mình nên mới đến Bệnh viện đa khoa Hồng Ngự để khám nhưng không có nằm viện điều trị. Chị không thấy chị N có thương tích gì, cũng không thấy chị N đi nằm viện điều trị nhưng có nghe người ở xóm nói chị N đi nằm viện, 10 ngày sau chị N có đến nhà bà ngoại chị và nói với mẹ chị: "Chồng bà đánh tôi, giờ bà ra đánh tôi đi" mẹ chị mới trả lời "ai làm gì mày", chị N còn tự đập tay vào ngực, sau đó 01 - 02 ngày thì có nghe nói là chị N đi chụp X – Quang. Chị làm nghề dệt choàng, người giao nguyên liệu cho chị dệt và thu sản phẩm khi hoàn thành là anh Huỳnh Đ, không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ ấp L, xã A, huyện HN, ĐT cách nhà chị khoảng 500m. Thu nhập trung bình mỗi ngày là 180.000 đồng, trừ tiền sinh hoạt cá nhân còn dư lại 120.000 đồng. Do chị mệt mỏi không làm việc được trong thời gian 10 ngày (từ ngày 17/6/2021 đến ngày 27/6/2021) chị nghỉ làm tự điều trị tại nhà. Chị N cũng làm nghề dệt choàng nhưng chị N không trực tiếp dệt mà làm công việc giao nguyên liệu cho thợ, khi nào thợ làm hoàn chỉnh sản phẩm thì thu lại giao lại cho chủ bán, theo chị thu nhập của chị cao hơn chị N.

Sau sự việc xảy ra chị chỉ ở trong nhà không ra ngoài đường nên hàng xóm không ai gặp chị, còn người thân, bạn bè không kỳ thị, xa lánh, vẫn quan tâm chị chỉ có chồng chị khuyên chị là con cháu ông L nên ông L dạy dỗ vậy thôi. Ngày thường nếu không có xảy ra đánh nhau thì chị cũng ăn uống bình thường, từ lúc xảy ra đánh nhau thì chị ăn ít hơn bình thường. Khi bị đánh chị ở nhà không làm được 10 ngày nhưng yêu cầu tiền ăn 07 ngày là vì đơn kiện nhờ người khác đánh máy dùm nên chị không đọc lại nội dung và Tòa án có giải thích là tiền ăn 07 ngày x 80.000 đồng =

560.000 đồng, nhưng tại buổi hòa giải chị vẫn yêu cầu số tiền 7.060.000đ. Tại phiên tòa chị yêu cầu tiền ăn là 60.000đ/ngày.

Nay chị N khởi kiện yêu cầu ông Hồ Văn Đ bồi thường thiệt hại về sức khỏe 26.493.619 đồng thì chị đại diện cho ông Đ không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị N. Chị yêu cầu ông Trương Văn L bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị với số tiền là 7.060.000đ, trong đó: Tiền xe honda ôm (ông D) ngày 17/6/2021 từ xã A đến bệnh viện đa khoa Hồng Ngự (đi về) 100.000 đồng; Tiền thuốc: 270.900 đồng (tiền thuốc, chụp x-quang); Tiền ngày công lao động: 10 ngày x 180.000đ = 1.800.000 đồng; Tiền ăn 07 ngày x 60.000đ = 420.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 03 tháng x 1.490.000đ = 4.470.000 đồng. Tổng cộng 7.060.900 đồng. Ngoài ra, không yêu cầu nào khác.

Người làm chứng

Tại biên lấy lời khai ngày 19/4/2022 người làm chứng ông Đinh Văn H, trình bày: Ông không có bà con hay mâu thuẫn với chị N, ông Đ chỉ là hàng xóm. Không nhớ ngày tháng năm lúc đó ông đang ngồi nhà ông H cách chỗ chị N, ông Đ xô xát khoảng 15m, gần nhà bà T thì ông nhìn thấy chị N, chị N cự cãi nhau thì ông Đ chạy ra dùng tay đánh vô mặt chị N, đánh 2-3 bạt tay làm chị N té xuống đất. Sau đó. ông Đ tiếp tục dùng chân đạp vào người chị N, không nhớ mấy cái chỉ thấy đạp liên tục. Tiếp theo ông thấy ông L cầm cây tó quơ xuống nhưng không rõ trúng ai không, tiếp tục ai đánh ai nữa thì ông không biết. Không thấy chị N cầm cây đánh lại ông Đ. Sau vụ xô xát xảy ra nghe nói chị N bị đau ngực nên nằm viện, nhà ông sát vách nhà chị N nên thấy chị N đi nằm viện không có ở nhà, còn chị N thì ông không biết có thương tích hay nằm viện gì không. Sau đó bao lâu chị N đi làm lại thì ông không rõ nhưng ông nghĩ khoảng 1-2 tháng mới làm lại. Không biết chị N làm thợ dệt thu nhập bao nhiêu. Còn chị N có nghỉ dưỡng hay đi làm thì ông không biết, do nhà chị N xa nhà ông. Theo ông biết, nguyên nhân tranh chấp là do ông L giữ tiền của em ruột là ông S để lo mồ mã cho ông S còn dư lại ông L sẽ giao lại cho người thờ cúng nhưng ông Đ không đồng ý nên hai bên cãi nhau. Ông bổ sung thêm là sau khi đánh nhau thì đứa con và đứa cháu của chị N dìu chị N vô nhà, không thấy con chị N đánh ông Đ. Ngoài ra, không trình bày gì thêm. Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/6/2021 của Công an xã A, ông H trình bày: "tôi có chứng kiến vụ việc như sau, bà N và bà N lúc đầu cự cãi qua lại tại trước cửa nhà của ông Ba L thì ông Tư Đ là cha của N đi lại dùng tay đánh vào mặt của N khoảng 02-03 tay, N đánh lại ông Tư Đ, N chạy lại đánh N thì ông ba L ba của N mới cầm cây ba chân bằng kim loại đánh vào vùng đầu của N, khi đó ông Tư Đ và N đánh nhau đến khúc nhà tôi thì N bị té xuống đường ông Tư Đ dùng chân đạp vào vùng ngực của N, tôi thấy N và N có giằn co với nhau, không biết ai đánh ai, trong lúc đánh nhau chỉ có ông L cầm cây ba chân, ngoài ra chỉ đánh nhau bằng tay, chỉ có ông L, Tư Đ, N và N đánh nhau con của N là D chỉ can ngăn".

Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/4/2022 người làm chứng Nguyễn Văn N, trình bày: Ông không có quan hệ bà con hay mâu thuẫn gì với chị N và ông Đ, chỉ là hàng xóm. Không nhớ ngày tháng năm ông đang ngồi chỗ hàng rào cạnh nhà ông D thì ông nghe chị N, ông Đ cự cãi nhau thì ông bỏ vô nhà nên sau đó ai đánh ai ông

cũng không biết, cũng không nghe chòm xóm kể ông Đ đánh chị N hay ông L đánh chị N. Sau vụ xô xát xảy ra thì ông cũng không biết chị N, chị N có thương tích gì không. Nghe xung quanh kể chị N có đi bệnh viện điều trị nhưng không nghe chị N đi bệnh viện. Ông thấy sau khi xô xát chị N, chị N cũng đi làm bình thường, khoảng cách từ nhà ông đến chỗ chị N, ông Đ xô xát khoảng 20m. Ngoài ra, không trình bày gì thêm.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/4/2022 của người làm chứng ông Nguyễn Văn Đ, trình bày: Ông là cậu ruột chị N, không có bà con với ông Đ, không có mâu thuẫn gì với chị N, ông Đ. Không nhớ ngày tháng năm ông đang uống cà phê với ông T thì ông có nhìn thấy chị N té xuống đất ông Đ đạp lên người chị N nhưng trước đó ai đánh ai thì ông không rõ, chỉ nghe người xung quanh truy hô thì quay lại nhìn đã thấy chị N té, bị ông Đ đạp lên người, không rõ đạp mấy cái. Ông không nhìn thấy ông L quơ cây tó trúng chị N, cũng không thấy chị N cầm cây đánh ông Đ. Ông không rõ chị N, chị N có thương tích gì chỉ biết chị N có nằm viện điều trị. Theo ông, chị N té xuống là do trước đó là chị N, ông Đ đánh nhau trước. Ngoài ra, không trình bày gì thêm. Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/6/2021 của Công an xã A, ông Đ trình bày: "tôi có chứng kiến vụ việc cự cãi giữa N và N dẫn đến đánh nhau, lúc tôi thấy thì ông Đ đang xô xát với N, N bị té xuống đường ông Đ dùng chân đạp lên người của N, ông Đ dùng chân đạp từ trên xuống, không biết đạp bao nhiêu cái, không biết trúng vị trí nào trên người N, lúc đó N nằm ngửa lên, ông Đ thì đứng, khi đó ông L là ba của N trong nhà đi ra có chống cây ba chân bằng kim loại dở lên nhưng tôi không biết đánh ai, thì mọi người lại can ngăn".

Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/4/2022 của người làm chứng ông Đào Công T, trình bày: Ông không có bà con hay mâu thuẫn với chị N, ông Đ, chỉ là hàng xóm hai bên. Không nhớ ngày tháng năm, ông đang ngồi uống cà phê tại nhà ông Hai C thì trực tiếp nhìn thấy chị N té ngửa thì ông Đ đạp chị N một cái, không rõ trúng đâu, trước đó hai bên có cự cãi đánh nhau hay không thì ông không biết. Sự việc diễn ra sau đó ông cũng không biết. Ông không thấy ông L quơ cây tó đánh chị N. Lúc đánh nhau xong thì ông không biết chị N có thương tích gì không nhưng mấy ngày sau thì nghe nói chị N có đi bệnh viện. Khoảng cách từ chỗ ông uống cà phê đến chỗ chị N, ông Đ xô xát khoảng 15m. Ông không biết nguyên nhân gì mà mà hai bên đánh nhau, không biết ai đánh ai trước. Sau đó, ông cũng không để ý là chị N có cầm cây đánh ông Đ hay không, không thấy chị N có nắm cổ áo ông Đ, không thấy ông Đ té. Ông L già hơn 80 tuổi, sức khỏe cũng không tốt, đi lại phải cầm cây tó. Ngoài ra, không trình bày gì thêm. Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/6/2021 của Công an xã A, ông T trình bày: "có chứng kiến vụ việc giữa N và N đánh nhau, trong lúc đánh nhau N bị thất thế té ngã xuống đường tư thế nằm ngửa mặt hướng lên trời ông Tư Đ ba của N trong nhà đi ra dùng chân đạp vào vùng ngực của N không để ý đạp mấy chân, khi đó ông L ba của N trong nhà đi ra có cầm cây ba chân bằng kim loại chọt lên, thì được mọi người ở xóm lại can ngăn, hai bên tiếp tục chửi bới nhau và còn khiêu khích lẫn nhau.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/4/2022 của người làm chứng bà Lê Thị T, trình bày: Bà không có bà con hay mâu thuẫn gì với chị N, ông Đ, chị N, chỉ là hàng xóm, nhà bà cách nhà chị N khoảng 20m. Không nhớ ngày tháng năm 2021 bà đang

làm việc nhà thì nghe nhiều người truy hô chị N, ông Đ đánh nhau thì bà chạy ra cửa nhìn thấy ông Đ đang đạp chị N, còn sự việc sau đó như thế nào thì bà không biết, lúc bị ông Đ đạp thì chị N đã té ngã, không biết đạp mấy cái, không rõ đạp trúng vào đâu, khoảng cách bà thấy ông Đ đạp chị N là khoảng 15m, sau đó chị N ngồi dậy lấy cây định đánh ông Đ nhưng chưa đánh được do cháu chị N ôm chị N lại. Còn ông L thì bị bệnh khó đi lại, bà không thấy ông L đánh ông Đ hay chị N nhưng bà có nghe ở xóm kể lại là ông L có cầm cây tó quơ trúng chị N. Bà nghe nói chị N có nằm viện, sau khi xuất viện thì không đi làm 01 tháng, chị N làm thợ dệt thu nhập mỗi ngày khoảng một trăm mấy chục nghìn đồng. Bà không thấy chị N có thương tích gì, chị N làm thợ dệt mỗi ngày thu nhập khoảng 100.000đ – 200.000đ. Vài ngày sau khi xô xát thì chị N có cho bà xem vết bầm trên ngực. Bà cũng không rõ trước kia hai bên có mâu thuẫn gì hay không. Ngoài ra, không trình bày gì thêm. Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/6/2021 của Công an xã A, bà T trình bày "tôi có chứng kiến vụ việc là ông Đ dùng chân đạp bà N làm bà N té xuống đường, ông Đ tiếp tục dùng chân đạp lên người bà N thì cháu bà N ra can ngăn ôm bà N, ông Đ đi về nhà rồi đi ra đường bà N lấy khúc củi vượt ông Đ thì được mọi người can ngăn, lúc đó con ông Đ là N mới xô xát với N, không thấy ông L là ba của N tham gia đánh nhau".

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về tố tụng từ khi thụ lý vụ án và quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán thụ lý giải quyết vụ án theo đúng các quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng chấp hành tốt nội quy phiên tòa. Về nội dung vụ án: Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn chị Trương Thị N, buộc ông Hồ Văn Đ bồi thường thiệt hại sức khỏe cho chị N số tiền 8.075.000 đồng. Chấp nhận một phần yêu cầu độc lập của chị Hồ Kim N, buộc ông Trương Văn L bồi thường thiệt hại sức khỏe cho chị Ngân số tiền là 1.265.900 đồng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Trương Thị N yêu cầu ông Hồ Văn Đ và chị Hồ Kim N yêu cầu ông Trương Văn L bồi thường thiệt hại về sức khỏe do bị xâm phạm và ông Đ, ông L hiện đang cư trú tại ấp L, xã A, huyện HN nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HN theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa nguyên đơn chị Trương Thị N thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Hồ Văn Đ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm gồm các khoản sau: Tiền thuốc 4.815.619 đồng, tiền mất thu nhập 150.000đ x 59 ngày = 8.850.000 đồng, tiền ăn uống chi phí người bệnh 2.528.000 đồng, tiền xe hai người đi về 300.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng. Tổng cộng 26.493.619 đồng. Xét việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của chị N là tự

nguyện, không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hồ Kim N yêu cầu ông Trương Văn L bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm gồm các khoản sau: Tiền xe đi về 100.000 đồng; Tiền thuốc: 270.900 đồng; Tiền ngày công lao động: 10 ngày x 180.000đ = 1.800.000 đồng; Tiền ăn 07 ngày x 60.000đ = 420.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 03 tháng x 1.490.000đ = 4.470.000 đồng. Tổng cộng 7.060.900 đồng.

[4] Xét, yêu cầu của chị Trương Thị N là có một phần căn cứ để chấp nhận. Việc ông Hồ Văn Đ thừa nhận có đánh chị N nhưng đánh không trúng, tại phiên tòa chị N thừa nhận khi chị N nắm cổ áo ông Đ thì ông Đ có xô chị N ra nên làm chị N té xuống đất, khi chị N té xuống đất thì ông Đ không có dùng chân đạp lên người chị N nên thương tích của chị N không phải do ông Đ gây ra và chị N cũng không biết do ai gây thương tích cho chị N nên ông Đ không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị N là chưa phù hợp. Vì tại các biên bản lấy lời khai ngày 24/6/2021của Công an xã A và ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện HN thì những người làm chứng gồm ông Đinh Văn H, ông Đào Công T, bà Lê Thị T là những người trực tiếp chứng kiến ông Hồ Văn Đ đã dùng chân đạp liên tục vào vùng ngực của chị N. Do đó thương tích của chị N là do ông Đ gây ra.

[5] Việc chị N cho rằng ông L không có đánh chị N nhưng lại thừa nhận ông L có quơ cây gậy ba chân làm chị N té và chị N thấy chị N bị u một cục trên trán. Đồng thời tại biên bản lấy lời khai ngày 24/6/2021 của Công an xã A ông H trình bày khi chị N chạy lại đánh chị N thì ông L cầm cây ba chân bằng kim loại đánh vào vùng đầu của chị N.

[6] Từ những phân tích trên cho thấy thiệt hại về sức khỏe của chị N hoàn toàn do lỗi của ông Đ gây ra, thiệt hại về sức khỏe của chị N hoàn toàn do lỗi của ông L gây ra nên ông Đ, ông L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại toàn bộ do lỗi của mình gây ra. Tại Điều 13, khoản 1 Điều 584 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định như sau: "*Cá nhân, pháp nhân có quyền dân sự bị xâm phạm được bồi thường toàn bộ thiệt hại…*" và "*Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường…*".

Tại Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định "*1. Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm:*

a) Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại;

b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại;

c) Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị; nếu người bị thiệt hại mất khả năng lao động và cần phải có người thường xuyên chăm sóc thì thiệt hại bao gồm cả chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại;

d) Thiệt hại khác do luật quy định.

2. Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khoẻ của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thoả thuận; nếu không thoả thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định".

[7] Chị Trương Thị N bị đánh và điều trị thương tích là có thật vì có hóa đơn, chứng từ hợp lý được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận yêu cầu hợp lý theo quy định của pháp luật, đó là các hóa đơn, chứng từ điều trị hợp lý do bị đánh, tiền xe được quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Cụ thể tổng cộng thiệt hại mà ông Đ có trách nhiệm bồi thường cho chị N gồm các khoản sau:

+ Tiền thuốc:

1. Đơn thuốc ngày 16/6/2021: 360.000đ;

2. Phiếu thu ngày 25/6/2021: 1.571.619đ;

3. Đơn thuốc ngày 25/6/2021: ……50.000đ;

4. Phiếu thu ngày 26/6/2021: 1.354.000đ;

5. Đơn thuốc ngày 06/7/2021: 330.000đ;

6. Đơn thuốc ngày 09/7/2021: 170.000đ;

7. Đơn thuốc ngày 13/7/2021: 350.000đ;

8. Đơn thuốc ngày 19/7/2021: 60.000đ;

9. Đơn thuốc ngày 20/7/2021: 90.000đ;

10. Đơn thuốc ngày 21/7/2021: 100.000đ;

11. Đơn thuốc ngày 23/7/2021: 60.000đ;

12. Đơn thuốc ngày 24/7/2021: 60.000đ;

13. Đơn thuốc ngày 26/7/2021: 60.000đ;

14. Đơn thuốc ngày 27/7/2021: 60.000đ;

15. Đơn thuốc ngày 28/7/2021: 60.000đ;

Tổng cộng: ..... 4.735.619đ.

+ Tiền xe đi về (nhập viện và xuất viện) 100.000đ

+ Đối với tiền ngày công lao động của người bệnh 8.850.000đ là chưa phù hợp, vì thực tế sau khi bị đánh chị N dẫn đi đứng bình thường, tự chăm sóc được cho bản thân và chị N cũng không có chứng cứ chứng minh sau khi bị đánh chị phải điều trị thương tích 59 ngày, không đi làm được dẫn đến mất thu nhập. Do đó, chỉ chấp nhận các ngày chị N nằm viện điều trị tại bệnh viện đa khoa khu vực huyện HN thu

nhập thực tế của chị N bị mất tổng cộng là 07 ngày với số tiền là 07 ngày x 150.000đ = 1.050.000 đồng;

+ Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 10.000.000đ là chưa phù hợp, vì thương tích của chị N không lớn, không ảnh hưởng đến vẽ thẩm mỹ của cơ thể, đồng thời chị N thừa nhận sau khi bị đánh bạn bè, người thân, hàng xóm không bị ai xa lánh, kỳ thị, việc chị yêu cầu bồi thường nó do tối ngũ chị thường bị giật mình, lo sợ, xét việc chị N bị đánh ít nhiều cũng ảnh hưởng đến tinh thần do đó Hội đồng xét xử nghĩ nên buộc ông Đ bù đấp tổn thất tinh thần cho chị N 01 tháng lương cơ sơ do Nhà nước quy định là 1.490.000đ là phù hợp;

+ Đối với yêu cầu bồi thường tiền ăn 2.528.000đ trong thời gian điều trị là chưa hợp lý, vì thực tế nếu chị N không bị đánh, thì chị N vẫn phải tốn chi phí ăn uống. Đồng thời, tại phiên tòa chị N thừa nhận nếu không bị đánh dẫn đến nằm viện thì trung bình một ngày chi phí ăn uống của chị N là 34.000 đồng. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy thời gian chị N nằm viện 07 ngày để điều trị thương tích do bị đánh nên bản thân không thể lao động ngay được mà cần phải bồi dưỡng để phục hồi sức khỏe do đó Hội đồng xét xử nghĩ nên buộc ông Đ bồi thường tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho chị N với số tiền là 700.000 đồng là phù hợp.

Xét, chị Hồ Kim N bị ông L quơ cây trúng dẫn đến bị thương tích ở trán là có thật và điều trị thương tích là có thật vì có hóa đơn, chứng từ hợp lý được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận yêu cầu hợp lý theo quy định của pháp luật, đó là các hóa đơn, chứng từ điều trị hợp lý do bị đánh, tiền xe được quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Cụ thể tổng cộng thiệt hại mà ông L có trách nhiệm bồi thường cho chị N gồm các khoản sau:

+ Tiền thuốc:

1. Phiếu khám bệnh ngày 17/6/2021:..... ..... 34.500đ;

2. Phiếu thu chụp X-Quang, KTS ngày 17/6/2021..... 153.400đ;

3. Đơn thuốc ngày 17/6/2021: 83.000đ

Tổng cộng: .... 270.900đ.

+ Tiền xe đi về: 100.000đ;

+ Đối với yêu cầu tiền mất thu nhập 10 ngày là chưa phù hợp, vì chị N không nằm viện điều trị, không có chứng cứ chứng minh mất thu nhập trong gian 10 ngày do bị ông L gây thương tích nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhập ngày chị N đi điều trị thương tích là ngày 17/6/2021 với số tiền là 150.000 đồng.

+ Đối với yêu cầu bồi thường tiền ăn 420.000 đồng là chưa phù hợp, vì nếu không bị đánh chị N dẫn phải tốn tiền ăn uống hàng ngày của mình. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này.

+ Đối với tiền tổn thất tinh thần 4.470.000đ là chưa phù hợp, vì thương tích của chị N không lớn, không ảnh hưởng đến vẽ thẩm mỹ của cơ thể, sau khi bị đánh bạn bè, người thân, hàng xóm không ai xa lánh, kỳ thị chị N. Tuy nhiên, chị N có

thương tích là có thật nên Hội đồng xét xử nghĩ nên buộc ông L bù đắp tổn thất tinh thần nửa tháng lương cơ sơ do Nhà nước quy định là 745.000đ là phù hợp;

Như vậy, ông Hồ Văn Đ có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe cho chị Trương Thị N gồm tiền thuốc 4.735.619 đồng, tiền xe 100.000 đồng, tiền ngày công lao động 1.050.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 1.490.000 đồng, tiền bồi dưỡng sức khỏe 700.000 đồng, tổng cộng là 8.075.619 đồng. Ông Trương Văn L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe cho chị Hồ Kim N gồm tiền thuốc 270.900 đồng, tiền xe 100.000 đồng, tiền mất thu nhập 150.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 745.000 đồng, tổng cộng là 1.265.900đ là phù hợp với quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, khoản 1, Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HN là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Văn Đ chịu 403.500 đồng (8.075.619đ x 5% = 403.500đ tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của chị N được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ông Trương Văn L phải chịu 300.000đ đối với yêu cầu chị Ng được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên ông Đ, ông L là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định là phù hợp với quy định tại Điều 144, khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm đ Điều 12, khoản 6 Điều 15, khoản 2, 6 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 91, Điều 144, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 13, khoản 1 Điều 584, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm đ Điều 12, khoản 6 Điều 15, khoản 2, 6 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị N về việc yêu cầu ông Hồ Văn Đ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc ông Hồ Văn Đ có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Trương Thị N với số tiền là 8.075.619đ (Tám triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn sáu trăm mười chín đồng).

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Kim N về việc yêu cầu ông Trương Văn L bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc ông Trương Văn L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Hồ Kim N với số tiền là 1.265.900đ (Một triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn chín trăm đồng).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Văn Đ, ông Trương Văn L được miễn án phí theo quy định.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/5/2022).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện HN;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Dung